TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 637/2025/HS-PT
Ngày: 27/11/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trung.

Các thẩm phán: 1/ Ông Nguyễn Công Sự.

2/ Ông Vũ Hồng Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Hữu Phúc - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trìu A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 463/2025/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 536/2025/QĐXXPT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2025.

Do có kháng cáo của bà Trần Thị G là người đại diện cho bị cáo Lâm Trần Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 108/2025/HS-ST ngày 25-8-2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đồng Nai.

Bị cáo: **LÂM TRẦN Đ** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 22/10/2008, tại Bạc Liêu.

Nơi thường trú: Ấp Bến Bào, xã Vĩnh Lộc A, huyện Hồng Dân (nay là xã Vĩnh Lộc), tỉnh Bạc Liêu.

Nơi ở: Tổ 11, khu phố 2, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa (nay là phường Long Bình), tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo.

Con ông: Lâm Văn S, sinh năm 1973 và con bà: Trần Thị G, sinh năm 1975. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Đại diện hợp pháp của bị cáo Lâm Trần Đ: Ông Lâm Văn S và bà Trần Thị G.

Địa chỉ: Tổ A, khu phố B, phường T, thành phố B (nay là phường L), tỉnh Đồng Nai.

Người bào chữa cho bị cáo Lâm Trần Đ: Bà Phạm Thị V – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.

Bị cáo Đ, bà G, ông S, bà V có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/10/2024, Vũ Hữu L điều khiển xe đi chơi tại khu vực công viên N thuộc phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (sau đó nhập địa giới hành chính là phường Q, tỉnh Đồng Nai) thì gặp 02 (hai) nam thanh niên (không rõ lai lịch) điều khiển xe vượt lên chửi L vì cho rằng L chạy xe hỗn dẫn đến mâu thuẫn cãi vã. Sau đó, hai thanh niên bỏ đi.

Do bực tức, L đã nảy sinh ý định rủ thêm người quay lại tìm đánh hai thanh niên này. L sử dụng mạng xã hội M gọi rủ Đoàn Đức T P1 tham gia cùng L đi tìm đánh hai thanh niên đã gây sự với L thì P1 đồng ý. Khi L điện thoại cho P1 thì có Lâm Trần Đ đang đi cùng P1 nên P1 rủ Đ đi đánh nhau giúp L và Đ đồng ý. P1 điều khiển xe mô tô biển số 36M8-0063 (xe của Đ) chở Đ đi đến nhà L và chở L đến nhà của P1 tại số C, khu phố A, phường, H, thành Phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường L, tỉnh Đồng Nai) để rủ thêm người tham gia đánh nhau. Tại đây, P1 sử dụng mạng xã hội M gọi rủ Phan Quốc V1 cùng đi đánh nhau thì V1 đồng ý và đi đến nhà P1. Đoàn tiếp tục gọi điện rủ thêm Nguyễn Anh H và Nguyễn Ngọc Thành N (sinh ngày 15/12/2004, thường trú tại tổ H khu phố M, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường P, tỉnh Đồng Nai) tham gia đánh nhau, H và N đồng ý. N điều khiển xe mô tô biển số 60F3-04888 chở H (đem theo cây gậy 03 khúc dài khoảng 23cm) đi đến nhà P1. Tại nhà của P1, L đã rủ thêm Đoàn Đức L1 (anh trai của P1) cùng tham gia, L1 đồng ý và chuẩn bị 01 dao tự chế dài khoảng 50cm để làm công cụ tham gia đánh nhau.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, tại nhà P1 địa chỉ nêu trên, cả nhóm gồm 7 người đi trên 02 (hai) xe mô tô: N điều khiển xe mô tô biển số 60F3 – 348.88 chở H đem theo 01 (một) cây gậy dũ ba khúc bằng kim loại và L1 đem theo 01 (một) con dao tự chế nêu trên (cả hai giấu hung khí trong áo khoác đang mặc); P1 điều khiển xe mô tô biển số 36M8 – 0063 chở V1, L và Đ. Cả nhóm L đi đến công viên N địa chỉ nêu trên nhưng không tìm thấy 02 nam thanh niên đã mâu thuẫn với L nên tiếp tục di chuyển đến phường H (nay là phường B) để tìm đánh hai thanh niên này.

Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, nhóm L đến đoạn đường B trước cây xăng “B" thuộc tổ A, khu phố B, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai) thì L nhìn thấy Võ Tấn Đ1 (sinh năm 2010, thường trú tại K, tổ A, khu phố A, phường B (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai) điều khiển xe mô tô biển số 60F4 - 403.27 chở Trần Văn T1 (sinh năm 2008, thường trú tại xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước, nay là xã L, tỉnh Đồng Nai) và Ngô Thanh H1 (sinh năm 2006, thường trú tại số D, khu phố T, phường H, thành phố B, nay là phường T, tỉnh Đồng Nai) điều khiển xe mô tô biển số 60F3 - 034.68 chở Phan Trần Trường P (sinh ngày năm 2006, thường trú tại K, khu phố E, phường B, thành phố B nay là phường B, tỉnh Đồng Nai). Do nhầm Đ1, T1, P và H1 là những thanh niên đã gây sự với L tại công viên N trước đó nên L hô hoán và đuổi đánh nhóm em Đ1. Thấy vậy, P1 và

N điều khiển xe mô tô, còn L1, H, V1 và L chạy bộ đuổi theo. L1 cầm dao và H cầm gậy 03 khúc mang theo cùng dí đuổi. Các anh T1, P và H1 bỏ xe lại bỏ chạy thoát, còn Đ1 bị nhóm L đuổi kịp. V1 giật lấy cây gậy 03 khúc trên tay H đánh trúng vào bụng của Đ1, L1 dùng dao tự chế chém 01 (một) nhát trúng vào cẳng tay trái Đ1 gây thương tích. H cầm lấy gậy 03 khúc kè vào sau gáy Đ1. Cùng lúc này tổ tuần tra Công an phường H (nay là Công an phường B), tỉnh Đồng Nai tuần tra phát hiện. Công an phường H lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiến hành thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Hậu quả: Võ Tấn Đ1 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% và việc nhóm của L đem theo hung khí tụ tập thành đám đông đuổi đánh nhóm em Đ1 tại cây xăng "Bến Cát" có đông người dân qua lại đổ xăng gây náo loạn và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

* Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1345/KLTTCT-TTPYĐN ngày 17/12/2024 của Trung tâm P đối với Võ Tấn Đ1 như sau: Sẹo mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái kích thước trung bình. Tỷ lệ phần trăm tổn thương của em Võ Tấn Đ1 (sinh năm 2010) là 02% (Hai phần trăm). Vật gây thương tích: Vật sắc.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 108/2025/HS-ST ngày 25-8-2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đồng Nai đã Quyết định:**

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Hữu L, Đoàn Đức Tài P1, Lâm Trần Đ, Nguyễn Anh H, Đoàn Đức L1 và Phan Quốc V1 phạm vào "Tội gây rối trật tự công cộng".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự; (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo L, P1, Đ và L1; áp dụng thêm Điều 90, Điều 91, Điều 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự và Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Đoàn Đức Tài P1, Lâm Trần Đ và Phan Quốc V1; áp dụng thêm điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L và P1).

Xử phạt: Bị cáo Lâm Trần Đ 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Ngoài bị cáo Lâm Trần Đ, trong vụ án còn có các bị cáo khác nhưng không kháng cáo, kháng nghị; bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 03/9/2025, bà Trần Thị G là người đại diện của bị cáo Lâm Trần Đ kháng cáo xin giảm án cho bị cáo Đ và xin cho bị cáo Đ được hưởng án treo.

** Ý kiến của bà Phạm Thị V bào chữa cho bị cáo Lâm Trần Đ trình bày:*

Thống nhất về tội danh và điều luật Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo. Thống nhất về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quan điểm của Kiểm sát viên. Bị cáo Đ khi thực hiện hành vi phạm tội là người chưa thành niên, mới bước qua tuổi 16 được mấy ngày, nhận thức còn hạn chế, cha mẹ của bị cáo đều là lao động giản đơn và còn thiếu sự quan tâm đến bị cáo. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và

Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về án treo, để xử phạt bị cáo Đ mức án thấp nhất và cho bị cáo Đ được hưởng án treo.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:**

Thủ tục tố tụng: Đại diện hợp pháp của bị cáo Lâm Trần Đ kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Xét kháng cáo của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lâm Trần Đ về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm điểm b, khoản 2, Điều 318 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lâm Trần Đ mức án 01 năm 08 tháng tù là phù hợp.

Đại diện hợp pháp của bị cáo kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo nhưng không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ mới nào khác nên đề nghị Hội đồng không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lâm Trần Đ kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân Khu vực 1 – Đồng Nai trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Trần Đ khai nhận: Ngày 27/10/2024, do có mâu thuẫn nên Đoàn Đức T P1 rủ bị cáo Lâm Trần Đ và Phan Quốc V1 đi đánh nhau. Bị cáo Lâm Trần Đ tiếp tục rủ Nguyễn Anh H và Nguyễn Ngọc Thành N tập trung tại nhà của bị cáo L1 và P1 để bàn bạc, mang theo hung khí (gậy 3 khúc và dao bằng kim loại) đi tìm đánh hai thanh niên có mâu thuẫn. Đến khoảng 23 giờ 15 phút ngày 27/10/2024, tại trước cây xăng "B" thuộc tổ A, khu phố B, phường H, thành phố B (nay là phường B), tỉnh Đồng Nai, do nhầm tưởng em Võ Tấn Đ1, Trần Văn T1, Ngô Thanh H1 và Phan Trần Trường P là người có mâu thuẫn gây sự với mình nên nhóm Lâm Trần Đ dùng hung khí là dao và gậy 3 khúc đuổi đánh nhóm Đ1. T1, P và H1 chạy thoát. Riêng em Đ1 bị các bị cáo Nguyễn Anh H, Đoàn Đức L1, Phan Quốc V1 đánh và chém gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Nhóm của bị cáo Đ cầm hung khí đuổi đánh Đ1 chạy quanh khu vực cây xăng "B" có đông người dân qua lại đổ xăng gây náo loạn và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Lời khai của bị cáo Lâm Trần Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm; phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lâm Trần Đoàn P2 vào tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Gây rối

trật trự công cộng" theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Lâm Trần Đ:

Hành vi phạm tội bị cáo Lâm Trần Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất tình hình trật tự trị an tại địa phương. Sau khi Đoàn Đức Tài P1 rủ bị cáo Lâm Trần Đ, bị cáo Đ tiếp tục rủ Nguyễn Anh H và Nguyễn Ngọc Thành N tham gia đánh nhau. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã căn cứ vào vai trò tham gia, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội để tuyên bị cáo Lâm Trần Đ mức án 01 năm 08 tháng tù là phù hợp, đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bà Trần Thị G là người đại diện của bị cáo Lâm Trần Đ kháng cáo bản án, đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào khác. Bà G cung cấp được đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn nhưng là bản photo nên không có giá trị pháp lý. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà G.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo nên bà G phải nộp 200.000 đồng.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên toà không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Trần Thị G là người đại diện hợp pháp của bị cáo Lâm Trần Đ về việc xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 108/2025/HS-ST ngày 25-8-2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đồng Nai.

2/ Tuyên bố bị cáo Lâm Trần Đ phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự; Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Trần Đ 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3/ Án phí hình sự phúc thẩm: Bà G phải chịu 200.000 đồng.

4/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Toà án ND Khu vực 1 – Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND Khu vực 1 – Đồng Nai;
- CQCSĐT CA tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh Đồng Nai;
- CQTHAHS CA tỉnh Đồng Nai;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Đồng Nai;
- Bị cáo, đs, người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Đình Trung